

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 420/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ngọc M, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số B, tổ A, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Đ, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số C, đường L, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Đ có nghĩa vụ trả bà Lê Thị Ngọc M số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất 1.150.000.000đ và bồi thường thiệt hại 250.000.000đ, tổng cộng 1.400.000.000đ (*một tỷ bốn trăm triệu đồng*).

Thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 31/5/2024, ông Đ có nghĩa vụ thanh toán một lần toàn bộ số tiền 1.400.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Đ và bà M theo biên nhận ngày 27/12/2021 chấm dứt kể từ ngày 31/5/2024.

Án phí sơ thẩm: ông D phải chịu là 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Bà M phải chịu là 13.500.000đ (*mười ba triệu năm trăm ngàn đồng*) nhưng bà M được miễn do có đơn xin miễn vì là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b
- VKSND TP Vĩnh Long: 01b
- CC THSDS TP Vĩnh Long: 01b
- Đương sự: 02b
- Lưu hồ sơ vụ án: 01b.

THẨM PHÁN

CÙ QUÝ NỮ